

Bản án số: 07/2021/HSST
Ngày 27 tháng 01 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU-TỈNH BẠC LIÊU

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Thị Mỹ Hằng

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Tuấn Kiệt và bà Nguyễn Thị Bích Tuyền

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Kiều Thảo - Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 120/2020/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: H V T, sinh ngày 08/6/2001 tại Bạc Liêu; Nơi cư trú: ấp T, thị trấn C, huyện Vĩnh Lợi, Bạc Liêu; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông H V H, sinh năm 1974 và bà T T T T, sinh năm 1983; Anh, chị, em ruột: 01 người sinh năm 2009; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 20/9/2018, bị Công an thị trấn Châu Hưng, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” với số tiền 375.000 đồng; Ngày 22/10/2019, bị Ủy ban nhân dân thị trấn Châu Hưng, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” thời hạn là 03 (ba) tháng. Bị tạm giữ ngày 30/7/2020, bị khởi tố và tạm giam đến nay. (có mặt)

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà **Trần Hồng Như** – Là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 30/7/2020, T và người bạn tên Cu Tin đang ở nhà nghỉ Duy Đ thuộc khóm #, phường #, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu thì muốn sử dụng ma túy nên cả hai rủ nhau đến hẻm không số, Cầu số #, khóm #, phường #, thành phố Bạc Liêu tìm gặp người thanh niên không rõ lý lịch, nhân thân mua 200.000 đồng ma túy, thì người thanh niên này đồng ý bán và đưa

cho T một bịch ma túy có kích thước 1,5cm x 02cm cất vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi cùng Cu Tin về nhà nghỉ D để sử dụng, nguồn tiền mua ma túy là của Trung. Khi đến trước cổng nhà nghỉ D 2 thì Cu Tin kêu T xuống xe đi bộ vào nhà nghỉ trước, còn Cu Tin chạy xe đi mua thuốc hút xong thì quay lại. Khi T đi đến hành lang của nhà nghỉ thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bạc Liêu phát hiện bắt quả tang cùng với tang vật.

Tại Kết luận giám định số: 82/KLGD-PC09 ngày 31/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận về đối tượng giám định: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong gói nylon (kí hiệu M) là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,15597 gam.

Tại bản Cáo trạng số 119/ CT-VKSTPBL ngày 12/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố H V T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo H V T khai nhận hành vi phạm tội của mình như các lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu. Đồng thời, bị cáo T xác định: Số ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cá nhân, không vì mục đích nào khác.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi nêu tóm tắt nội dung và phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật vẫn giữ nguyên quan điểm theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo H V T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự xử phạt: bị cáo H V T với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: Lượng ma túy còn lại sau giám định và các vật dụng sử dụng ma túy.

+ Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo H V T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

* Người bào chữa cho bị cáo H V T phát biểu ý kiến tranh luận: Thống nhất như lời luận tội của Kiểm sát viên về hành vi phạm tội của bị cáo và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà kiểm sát viên đề nghị. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đã thành khẩn khai báo; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố; Lời khai nhận của bị cáo phù hợp và thống nhất với các lời khai tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, tờ nhận tội, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung trong giai đoạn điều tra. Phù hợp với các chứng cứ khác như biên bản trong quá trình điều tra, kết luận giám định và các chứng cứ thu giữ của bị cáo. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Vào khoảng 09 giờ, ngày 30 tháng 7 năm 2020, tại khóm 5, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, H V T bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép 0,15597 gam ma túy, loại Methamphetamine. Bản thân bị cáo biết tinh thể màu trắng bị cáo tàng trữ là ma túy đá; bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng, không nhằm mục đích khác; bị cáo nhận thức được chất ma túy là chất gây nghiện.

Hành vi của bị cáo trong lần phạm tội này đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội là nguyên nhân gây ra các căn bệnh xã hội và các loại tội phạm khác. Khi thực hiện hành vi bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy cần xử lý đối với bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích và cũng để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: Lượng ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng 0,13130 gam và các vỏ phong bì, bao gói và một hột quẹt gas màu xanh.

[5] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] *Các vấn đề khác:*

Đối với hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” của H V T Công an thành phố Bạc Liêu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người thanh niên tên Cu Tin đã cùng đi mua ma túy với Trung và người thanh niên bán ma túy cho T, do không rõ lai lịch và địa chỉ cụ thể nên không mời làm việc được.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo H V T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo H V T 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 30/7/2020.

2. *Xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: Lượng ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng 0,13130 gam và các vỏ phong bì, bao gói (được chứa trong phong bì niêm phong số 82/GĐ- 2020) và một hột quẹt gas màu xanh.

Vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2020.

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo H V T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. *Quyền kháng cáo*: Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ TP Bạc Liêu;
- Công an TP Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án Tp Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thị Mỹ Hằng